TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số 24/2019/HS-ST
Ngày 03 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Hữu Q.**

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Đinh Công H, bà Hoàng Thị L.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị H - là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST- HS ngày 12/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1991 tại xã Y, huyện Y, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm Cầu xã Y, huyện Y, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Con ông: Nguyễn Thanh T và bà Đinh Thị S; vợ con chưa có Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2018, đến ngày 20/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Các anh Phạm Văn H, Đinh Văn H. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung K là công nhân nhà máy ô tô T – Khu công nghiệp Gián Khẩu thuộc địa phận xã G, huyện G, tỉnh N và là người sử dụng ma túy. Khoảng tháng 10/2018, K quen nam thanh niên tên là Á (K không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này), Ánh cho K số điện thoại của một người đàn ông bán ma túy. Ngày 18/12/2018, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-266.28 đi từ nhà đến nhà máy ô tô T. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, nên K dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 gọi điện cho người đàn ông mà Ánh đã cho K, để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, K và người đàn ông này hẹn nhau ở khu vực cổng Công ty may Đ - Khu công nghiệp Gián Khẩu thuộc địa phận xã G để mua ma túy. K đi bộ từ nhà máy ô tô T đến cổng Công ty may Đ đứng đợi khoảng 10 phút, thì người đàn ông đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến, xác định là người đàn ông bán ma túy, nên K lấy trong túi quần mình đang

mặc số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này đưa lại cho K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, K mở ra kiểm tra thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng, viền chỉ trên màu xanh kích thước (2x2)cm, bên trong có đựng các hạt tinh thể màu trắng, xác định là ma túy đá, nên K cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở tay phải, rồi đi về phía Công ty ô tô T để lấy xe mô tô về. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đi đến cổng xưởng hàn xe buýt của nhà máy ô tô T, K phát hiện chiếc điện thoại di động của mình đã bị rơi mất nên quay lại để tìm, thì gặp tổ công tác của Công an huyện G phối hợp với Công an xã G đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực, biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma tuý của mình, nên K đã tự nguyện lấy 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu trắng, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ của K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu trắng, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh kích thước (2x2)cm. Ngoài ra, thu giữ của K số tiền 510.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển kiểm soát 35K1-266.28.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã niêm phong vật chứng là 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các tinh thể màu trắng ký hiệu M, gửi đi giám định trọng lượng và chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 49/KLGĐ-PC09-MT ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,5018 gam, là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II; số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển kiểm soát 35K1-266.28 xe mô tô trên cho Nguyễn Trung K do ông Nguyễn Thanh T (là bố đẻ của K) nhận thay.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì ghi số 49/KLGĐ-PC09-MT niêm phong theo quy định bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3902 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G; chuyển số tiền 510.000 đồng, đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-GV ngày 12/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Nguyễn Trung K ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự(BLHS); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự(BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2018; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì ghi số 49/KLGĐ-PC09-MT niêm phong theo quy định bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3902 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; trả lại cho bị cáo 510.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo thể hiện rõ: Do mắc nghiện ma túy từ khá lâu, để có ma túy đáp ứng nhu cầu của bản thân, nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2018, thông qua người đàn ông tên Ánh cho số điện thoại, K dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 gọi điện cho người đàn ông mà Ánh đã cho K, để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, K và người đàn ông này hẹn nhau ở khu vực cổng Công ty may Đ - Khu công nghiệp Gián Khẩu thuộc địa phận xã G. Sau khi hẹn K đi bộ từ nhà máy ô tô T đến cổng Công ty may Đ. Tại đây, K đã lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này đưa lại cho K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, K mở ra kiểm tra thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng, viền chỉ trên màu xanh kích thước (2x2)cm, bên trong có đựng các hạt tinh thể màu trắng, xác định là ma túy đá, nên K cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở tay phải, rồi đi về phía Công ty ô tô T . Trên đường đi về, K phát hiện chiếc điện thoại di động của mình đã bị rơi mất nên quay lại để tìm, thì gặp tổ công tác của Công an huyện G phối hợp với Công an xã G đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực. K đã tự nguyện lấy 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu

trắng, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ của K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu trắng, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh kích thước (2x2)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã niêm phong vật chứng là 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các tinh thể màu trắng ký hiệu M thu giữ của Nguyễn Trung K, gửi đi giám định khối lượng và chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 49/KLGĐ-PC09-MT ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,5018 gam, là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II; số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,5018 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy''. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma tuý là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma tuý mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma tuý một mặt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mặt khác ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú khai báo rõ về hành vi phạm tội của mình thể hiện khi thấy lực lượng Công an làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mà bị cáo cất giấu. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bản thân bị cáo cất giấu khối lượng ma túy đá khá nhiều, vì vậy cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng, tài sản liên quan: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển kiểm soát 35K1-266.28. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Trung K không sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển kiểm soát 35K1-266.28 xe mô tô trên cho Nguyễn Trung K do ông Nguyễn Thanh T (là bố đẻ của K) đại diện theo ủy quyền nhận thay, là phù hợp.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì ghi số 49/KLGĐ-PC09-MT niêm phong theo quy định bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3902 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 510.000 đồng không liên quan tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 mà K sử dụng để liên lạc mua ma túy, K đã đánh rơi mất, Cơ quan điều tra đã điều tra đã truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với người đàn ông tên Ánh và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực cổng Công ty may Đ - Khu công nghiệp Gián Khẩu thuộc địa phận xã G do bị cáo K không biết họ, tên tuổi, lai lịch của hai người đàn ông này, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được nên không có đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] **Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, trên miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì ghi số 49/KLGĐ-PC09-MT niêm phong theo quy định bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3902 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

13/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung K số tiền 510.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh N;*
- *C«ng an huyện G;*
- *Chi cục THADS huyện G;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu HS, VP;*

(Thông báo cho chính quyền Địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN HỮU Q